

Bản án số: 66/2018/HS-ST
Ngày 29/10/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lường Ngọc Thông

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Công Ó và ông Đinh Văn Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Ngoãn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La: Ông Hà Văn Nhẫn, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở UBND xã Suối Tọ, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự, thụ lý số: 63/2018/TLST-HS ngày 25/9/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2018/QĐXXSTHS ngày 11/10/2018, đối với bị cáo: **Tráng A V**, sinh ngày 18/8/1989, sinh và cư trú tại bản Suối T, xã Suối T, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Tráng A C (đã chết) và bà Sòng Thị X, vợ là Mùa Thị P (đã ly hôn), có 03 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: nghiện ma túy từ năm 2016 đến nay, bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/7/2018 đến ngày xét xử, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 20 phút, ngày 15/7/2018 Tráng A V lấy 01 bộ bàn đèn tự chế và thuốc phiện ra sử dụng (hút) thì bị tổ công tác của Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ 01 lọ nhựa đựng nhựa thuốc phiện, 01 túi ni lon gói nhựa thuốc phiện, 01 tàu hút, 01 đèn dầu, 01 chụp đèn, 01 bật lửa và 01 que châm. Khám xét chỗ ở thu giữ 01 gói chất bột màu trắng (hêrôn).

Ngày 25/7/2018 CQCSĐT Công an huyện Phù Yên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tiến hành mở niêm phong, cân tịnh toàn bộ số ma túy thu giữ khi bắt quả tang và khám xét chỗ ở của Tráng A V, cụ thể như sau: khối lượng nhựa màu nâu trong túi ni lon là 0,465gam, ký hiệu V; nhựa màu nâu trong

chiếc lọ nhựa là 0,053gam, ký hiệu V1; chất bột màu trắng gói bằng ni lon là 0,095gam, đồng thời niêm phong toàn bộ 02 loại chất ma túy gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số : 898/KLMT ngày 18/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: Mẫu gửi giám định 0,465gam ký hiệu V và mẫu 0,053gam ký hiệu V1 là thuốc phiện; mẫu gửi giám định 0,095gam ký hiệu V2 là Hêrôin. Toàn bộ khối lượng ma túy đã xử lý hết trong quá trình giám định.

Tại bản cáo trạng số: 48/QĐ-VKSPY ngày 25/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, truy tố bị can Tráng A V về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận do nghiện ma túy, nên trước ngày bị bắt 04 ngày bị cáo đã mua 01 gói thuốc phiện với 01 người đàn ông người Mông không biết tên hết 50.000^d (Năm mươi nghìn đồng) và mua với một người đàn ông khác đều ở bản Làng S, huyện Bắc Y, tỉnh Sơn La 01 gói hêrôin hết 100.000^d (Một trăm nghìn đồng) để sử dụng. Khoảng 12 giờ 20 phút ngày 15/7/2018 bị cáo đem bộ bàn đèn tự chế ra sử dụng (hút thuốc phiện) thì bị bắt quả tang. Thu giữ 01 lọ nhựa đựng thuốc phiện; 01 mảnh ni lon gói nhựa thuốc phiện; 01 bộ bàn đèn tự chế, khám xét chỗ ở thu giữ 01 gói hêrôin.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày luận tội, giữ nguyên quyết định như bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Tráng A V từ 15 đến 18 tháng tù, tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 15/7/2018.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã xử lý hết mẫu gửi giám định trong quá trình giám định, cụ thể thuốc phiện là 0,518gam, hêrôin là 0,095gam; tịch thu tiêu hủy 01 lọ nhựa đựng nhựa thuốc phiện; 01 mảnh ni lon gói nhựa thuốc phiện; 01 bộ bàn đèn tự chế.

Về án phí: Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Bị cáo Tráng A V tự bào chữa, tranh luận tại phiên tòa: Nhất trí với bản cáo trạng và bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại, tố cáo về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát huyện Phù Yên luận tội về hành vi của bị cáo về tội tàng trữ trái phép ma túy là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, khối lượng và tỷ lệ phần trăm của các chất ma túy thu được, kết luận giám định về ma túy, phù hợp với lời khai của nhân chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, cả về thời gian, địa điểm phạm tội và vật chứng của vụ án thu được.

[4]. Đối với 02 người đàn ông dân tộc Mông bán ma túy cho bị cáo, do không biết tên, địa chỉ, do đó cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên không có cơ sở điều tra, làm rõ hành vi của người bán ma túy trong vụ án.

Với những tài liệu, chứng cứ nêu trên, đủ cơ sở khách quan để kết luận bị cáo Tráng A V, phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[5]. Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: bị cáo biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật, nhưng do nghiện ma túy nên đã mua về để sử dụng cả 02 loại chất ma túy là thuốc phiện và hêrôin, tỷ lệ phần trăm 02 chất ma túy theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều luật của Bộ luật hình sự năm 2015 đủ điều kiện xác định khối lượng chất ma túy theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự, khối lượng các chất ma túy ít, tàng trữ chỉ nhằm mục đích để sử dụng.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Sau khi bị bắt, tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thuộc tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng.

[7]. Về nhân thân của bị cáo: Tuy không có tiền án, tiền sự, nhưng tại nơi cư trú thường xuyên tụ tập đông người để sử dụng ma túy với các đối tượng nghiện ma túy, năm 2017 đã bị chính quyền xã Suối T nhắc nhở.

[8]. Tình hình tội phạm về ma túy ở địa phương vẫn diễn biến phức tạp cả về tính chất và mức độ, mặc dù đã được các cấp, các ngành tuyên truyền, vận động nói không với ma túy, nhưng thực tế vẫn chưa có chuyển biến tích cực. Để đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung, cần xử lý nghiêm, kịp thời đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

[9]. Ngoài hình phạt chính lẽ ra bị cáo còn bị phạt bổ sung (phạt tiền) theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, qua điều tra, xác minh về điều kiện kinh tế của bị cáo khó khăn, không có việc làm ổn định, thu nhập thấp, không có tài sản có giá trị, là hộ nghèo năm 2018 của xã Suối Tọ, huyện Phù Yên. Do đó, không áp dụng phạt tiền đối với bị cáo.

[10]. Về vật chứng: Mẫu gửi giám định 0,095gam hêrôin và 0,518gam thuốc phiện, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã xử lý hết trong quá trình giám là thực tế, cần được chấp nhận; đối với bộ bàn đèn tự chế gồm: 01 tàu hút, 01 đèn dầu, 01 chụp đèn, 01 que châm, 01 bật lửa, 01 phong bì thư, 01 lọ nhựa, 01 mảnh ni lon gói ma túy là công cụ thực hiện hành vi phạm tội, cần được tịch thu tiêu hủy.

[11]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Gia đình bị cáo là hộ nghèo năm 2018, theo Quyết định số: 17/QĐ-UBND ngày 15/01/2018 của UBND xã Suối T, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, thuộc trường hợp được miễn khoản tiền án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

2. Tuyên bố bị cáo Tráng A V, phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Tráng A V 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 15/7/2018.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

3. Vật chứng: Chấp nhận khối lượng 0,095gam Hêrôin và 0,518gam nhựa thuốc phiện đã xử lý hết trong quá trình giám định.

Tịch thu tiêu hủy 01 tàu hút, 01 đèn dầu, 01 chụp đèn, 01 que châm, 01 bật lửa, 01 phong bì thư mặt trước ghi vật chứng còn lại của Tráng A V, 01 lọ nhựa, 01 mảnh ni lon.

4. Án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Tráng A V.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi gửi:

- TATND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS H. Phù Yên;
- Hồ sơ THAHS;
- Công an huyện Phù Yên;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lường Ngọc Thông